

Số: 1740 /BC-BYT

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO**Tình hình dịch và kết quả triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19**
(Từ 16h00 ngày 31/10/2021 đến 16h00 ngày 01/11/2021)

Bộ Y tế (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Quốc gia) báo cáo tình hình dịch và kết quả triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 (từ 16h00 ngày 31/10/2021 đến 16h00 ngày 01/11/2021) như sau:

I. Tình hình dịch bệnh trên thế giới

Ghi nhận tổng số hơn 247,2 triệu ca, trong đó hơn 5 triệu ca tử vong. Trong vòng 24 giờ qua, thế giới ghi nhận trên 315.000 ca mắc và trên 4.200 ca tử vong.

Ngày 1/11, Thái Lan bắt đầu mở cửa trở lại đối với du khách nước ngoài, và chuẩn bị cho việc đón học sinh quay lại trường học. Trong trường hợp một ca mắc COVID-19 được xác nhận trong lớp học, lớp học sẽ đóng cửa trong 3 ngày để khử trùng. Nếu có nhiều bệnh nhân trong một lớp, nhà trường có thể xem xét đóng cửa toàn bộ cấp học trong 3 ngày để khử trùng. Nếu học sinh, giáo viên hoặc nhân viên nghi ngờ có thể đã mắc COVID-19, họ có thể cách ly ở nhà trong 14 ngày để theo dõi các triệu chứng. Những người tiếp xúc gần với người nghi mắc có thể tiếp tục đến trường, nhưng phải theo dõi chặt chẽ các triệu chứng.

Tại Lào, dịch bệnh đang lây lan ở 17/18 tỉnh thành trên cả nước, với số ca mắc mới hơn 500 người/ngày trong suốt tháng 10 vừa qua, tăng 27,6% so với tháng 9/2021, việc kéo dài các biện pháp hạn chế là cần thiết để người dân Lào và công dân nước ngoài đang sống ở Lào được bảo vệ tối đa khỏi đại dịch, đồng thời giúp giảm thiểu các trường hợp tử vong. Thông báo nhấn mạnh song song với các biện pháp hạn chế, chính phủ cũng có các biện pháp nới lỏng để tạo điều kiện cho người dân sống trong điều kiện bình thường mới, đồng thời lên kế hoạch để sớm mở cửa lại các trường học trên cả nước.

II. Tình hình dịch bệnh tại Việt Nam

Ghi nhận tổng số 926.720 ca mắc, trong đó 923.451 ca ghi nhận trong nước. Đến nay đã có 822.065 người khỏi bệnh, 22.083 ca tử vong. Trong đợt dịch thứ 4 đã ghi nhận 923.868 ca, trong đó có 921.881 ca trong nước (99,8%), 819.248 người đã khỏi bệnh (89%), 22.048 tử vong tại 44 tỉnh, thành phố (chi tiết tại Phụ lục 1).

III. Tình hình dịch trong ngày**1. Số ca mắc mới trong ngày**

- Ghi nhận 5.598 ca mắc mới, trong đó 5.595 ca ghi nhận trong nước (tăng 91 ca so với ngày trước đó) tại 49 tỉnh thành phố.

+ Các địa phương ghi nhận trong ngày: Hồ Chí Minh (927), Bình Dương (682), Đồng Nai (657), Kiên Giang (469), Bạc Liêu (382), An Giang (215), Sóc Trăng (194), Bình Thuận (167), Đắk Lắk (164), Tiền Giang (163), Tây Ninh (157), Cần Thơ (149), Bà Rịa - Vũng Tàu (109), Long An (100), Hà Giang (98), Đồng Tháp (89), Bình Phước (72), Trà Vinh (72), Phú Thọ (70), Cà Mau (68), Ninh Thuận (62), Hà Nội (57), Bắc Ninh (50), Vĩnh Long (50), Hậu Giang (47), Bến Tre (37), Thanh Hóa (34), Kon Tum (29), Lâm Đồng (25), Hà Nam (23), Thừa Thiên Huế (22), Nghệ An (22), Khánh Hòa (21), Gia Lai (18), Quảng Ngãi (14), Quảng Nam (14), Quảng Bình (13), Nam Định (10), Bắc Giang (9), Bình Định (9), Phú Yên (5), Thái Nguyên (4), Lào Cai (4), Hà Tĩnh (3), Vĩnh Phúc (3), Quảng Trị (2), Tuyên Quang (2), Thái Bình (1), Hòa Bình (1).

+ Có 3 ca nhập cảnh ghi nhận tại Tây Ninh (2), Quảng Nam (1).

- Các địa phương ghi nhận số ca mắc trong ngày giảm nhiều so với ngày trước: An Giang (giảm 127), TP. Hồ Chí Minh (giảm 114), Tiền Giang (giảm 59).

- Các địa phương ghi nhận số ca mắc trong ngày tăng so với ngày trước: Kiên Giang (tăng 174), Tây Ninh (tăng 47), Bà Rịa-Vũng Tàu (tăng 45).

- Có 13/62 tỉnh¹ không có lây nhiễm thứ phát trên địa bàn trong 14 ngày qua.

2. Kết quả giám sát các trường hợp mắc trong cộng đồng

- Cả nước ghi nhận 2.321 ca mắc trong cộng đồng (chiếm 41,5% tổng số mắc trong ngày), giảm 6 ca so với ngày trước đó.

+ Tỉnh Tiền Giang: Trong ngày ghi nhận 19 ca cộng đồng (giảm 8 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 16.807 ca.

+ Tỉnh Kiên Giang: Trong ngày ghi nhận 76 ca cộng đồng (tăng 36 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 9.467 ca.

+ TP. Hà Nội: Trong ngày ghi nhận 18 ca cộng đồng (tăng 5 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 4.490 ca.

+ TP. Đà Nẵng: Trong ngày không ghi nhận ca cộng đồng (giảm 3 ca so với ngày trước đó). Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 4.971 ca.

+ Tỉnh Hà Nam: Trong ngày ghi nhận 23 ca được cách ly trước đó, hôm nay là ngày thứ 2 liên tiếp trên địa bàn tỉnh không ghi nhận ca cộng đồng. Tích lũy số mắc giai đoạn 4 đến nay trên địa bàn là 1.051 ca.

- Trong 7 ngày qua, các địa phương ghi nhận số mắc trong cộng đồng tăng so với 7 ngày trước đó: Đồng Nai tăng 854 ca, Bạc Liêu tăng 623 ca; các địa phương ghi nhận số mắc trong cộng đồng giảm: Hồ Chí Minh (giảm 419 ca), Thanh Hóa (giảm 51 ca), An Giang (giảm 48 ca).

¹ Các tỉnh không có lây nhiễm thứ phát trong 14 ngày qua: Ninh Bình, Lạng Sơn, Sơn La, Yên Bái, Lai Châu, Hải Phòng, Tuyên Quang, Thái Bình, Hưng Yên, Điện Biên, Thái Nguyên, Hòa Bình, Bắc Kạn.

3. Kết quả giám sát điều trị

Giai đoạn 4 đến nay, có 819.248 người đã khỏi bệnh (90%), tăng 1.731 người so với ngày trước đó. Hiện nay đang điều trị, giám sát 82.572 trường hợp, trong đó có 2.962 trường hợp nặng đang điều trị, trong đó: (1) Thở ô xy qua mặt nạ: 2.067; (2) Thở ô xy dòng cao HFNC: 479; (3) Thở máy không xâm lấn: 109; (4) Thở máy xâm lấn: 293; (5) EMO: 14.

Trong ngày 31/10 ghi nhận 53 trường hợp tử vong (giảm 11 trường hợp so với ngày trước đó) tại 13 địa phương, gồm: TP. Hồ Chí Minh (21), Bình Dương (7), Cần Thơ (5), Đồng Nai (4), Sóc Trăng (4), Bạc Liêu (3), Long An (3), Vĩnh Long (1), Tây Ninh (1), Trà Vinh (1), Tiền Giang (1), Kiên Giang (1), Đắk Lắk (1).

IV. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện nghiêm, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, nhất là sau khi thực hiện nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội tại một số tỉnh, thành phố khu vực Tây Nam Bộ đã ghi nhận số mắc trong cộng đồng gia tăng như: Bạc Liêu, An Giang, Tiền Giang, Trà Vinh, Kiên Giang; cùng với lượng người đi lại từ vùng có dịch về các địa phương rất nhiều (Công văn số 9292/BYT-DP ngày 01/11/2021 của Bộ Y tế).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Tiền Giang.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Dự thảo "Chiến lược tổng thể ứng phó hiệu quả với đại dịch COVID-19 trong tình hình mới" theo các góp ý của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan Trung ương, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các chuyên gia.

- Tiếp tục cập nhật hàng ngày thông tin về công bố cấp độ dịch của các địa phương trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế.

V. Công tác xét nghiệm:

Tính đến ngày 31/10/2021, cả nước đã thực hiện xét nghiệm được 27.916.210 mẫu cho 64.283.041 lượt người được xét nghiệm, trong đó từ 29/4/2021 – nay đã thực hiện xét nghiệm được 22.305.493 mẫu tương đương 60.535.102 lượt người, tăng 100.672 mẫu so với ngày trước đó. Về việc gộp mẫu bệnh phẩm, từ ngày 16/8/2020 đến nay cả nước đã thực hiện 5.628.348 mẫu gộp cho 39.776.390 lượt người.

VI. Công tác tiêm chủng:

Đến hết ngày 31/10/2021 đã tiếp nhận và phân bổ 75 đợt vắc xin với tổng số 104.956.016 liều (tăng 451.488 liều so với ngày trước đó); đã có 32,9 triệu người tiêm 1 liều vắc xin và 24,6 triệu người tiêm đủ 2 liều vắc xin. Tỷ lệ tiêm ít nhất 01 liều vắc xin là 79,4% và tỷ lệ tiêm đủ 02 liều vắc xin là 34,0% dân số từ 18 tuổi trở lên.

+ Các tỉnh, thành phố có tỷ lệ tiêm ít nhất 01 liều vắc xin cho dân số từ 18 tuổi trở lên đạt trên 95% là Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, TP. HCM, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đồng Nai, Long An, Bình Dương. Đã có 9 tỉnh có tỷ lệ bao phủ đủ 02 mũi vắc xin cho dân số từ 18 tuổi trở lên đạt trên 50% là Long An (93,3%), Quảng Ninh (86,8%), TP.HCM (79,2%), Khánh Hòa (73,1%), Lạng Sơn

(67,6%), Bình Dương (67,4%), Đồng Nai (61,3%), Hà Nội (60,5%) và Bắc Ninh (50,3%).

+ Hiện còn 7 tỉnh, thành phố có tỷ lệ bao phủ ít nhất 01 liều vắc xin dưới 50% dân số từ 18 tuổi trở lên là Sơn La (41,4%), Nghệ An (42,1%), Nam Định (42,7%), Thanh Hóa (44,8%), Cao Bằng (45,3%), Gia Lai (47,2%), Thái Bình (49,8%).

VII. Công tác truy vết: Tích lũy từ ngày 27/4/2021 đến ngày 01/11/2021, cả nước đã truy vết được 549.853 trường hợp F1 (tăng 3.767 trường hợp so với ngày trước đó), trong đó có 495.146 trường hợp đã được xét nghiệm.

VIII. Hoạt động của các Bộ, ngành: chi tiết tại Phụ lục 3.

IX. Hoạt động của địa phương

1. TP. Hà Nội:

- Dự kiến cho phép học sinh một số vùng trên địa bàn đi học trực tiếp tại trường từ ngày 8/11/2021, trước mắt ưu tiên học sinh các khối lớp đầu cấp, cuối cấp và các lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, thay SGK, thi chuyển cấp, thi tốt nghiệp đi học trực tiếp ở trường. Cụ thể, đối với tiểu học là học sinh khối lớp 5; cấp THCS là khối lớp 6,9; cấp THPT là khối lớp 10 và 12. Các khối lớp còn lại học trực tuyến và học sinh mầm non nghỉ học tại nhà.

- Ban hành kế hoạch triển khai tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ em từ 12-17 tuổi trên địa bàn thành phố năm 2021-2022. Theo kế hoạch, Hà Nội sẽ triển khai tiêm vắc xin cho toàn bộ trẻ trong độ tuổi từ 12-17 (bao gồm cả trẻ đi học hoặc không đi học) có chỉ định sử dụng vắc xin theo khuyến cáo của nhà sản xuất và Bộ Y tế. Với mục tiêu trên 95% trẻ từ 12-17 tuổi sống trên địa bàn được tiêm chủng đủ mũi vắc xin COVID-19 theo từng đợt phân bổ vắc xin của Bộ Y tế, thời gian triển khai dự kiến diễn ra trong quý IV/2021 đến hết quý I/2022.

2. TP. Đà Nẵng: Xây dựng triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi trên địa bàn. Theo đó, căn cứ vào khả năng cung ứng vắc xin của Bộ Y tế và tình hình dịch bệnh tại địa phương, dự kiến trong tháng 11-12/2021, ngành Y tế thành phố Đà Nẵng sẽ tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đang cư trú trên địa bàn; trong đó, ưu tiên theo thứ tự lứa tuổi cao đến thấp hiện đang theo học, nuôi dưỡng tại các trường, trung tâm, các trẻ béo phì, thừa cân, bị bệnh nền.

3. Tỉnh Bắc Ninh: Trong những ngày qua, tỉnh Bắc Ninh xuất hiện nhiều chùm ca dương tính liên quan các công nhân công ty thuộc khu công nghiệp trên địa bàn huyện Quế Võ, thành phố Bắc Ninh và người nhà của ca bệnh. Địa phương đang nâng cao tinh thần cảnh giác, tập trung cao và quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch; giám sát chặt chẽ các trường hợp cách ly theo quy định; tính toán triển khai biện pháp phù hợp với tình hình thực tế như: 2 điểm đến 1 cung đường, 3 tại chỗ... trong một thời gian nhất định. Đối với các doanh nghiệp, cần phối hợp chặt chẽ và cùng tham gia phòng, chống dịch với chính quyền địa phương, đặc biệt là khi phát hiện F0; đồng thời chủ động tổ chức xét nghiệm sàng lọc theo mức độ nguy cơ.

X. Nhận định

Trên toàn quốc, nhìn chung tình hình dịch được kiểm soát trên toàn quốc. Tuy vậy tình hình dịch bệnh trong nước vẫn còn nguy cơ diễn biến khó lường khi trong tuần qua, số ca mắc mới ghi nhận hàng ngày có xu hướng tăng lên. Nhiều địa phương tiếp tục ghi nhận ca mắc trong cộng đồng và triển khai nhiều phương án để nhanh chóng kiểm soát dịch như Hà Giang, Bạc Liêu, Cần Thơ.....

XI. Một số hoạt động trọng tâm trong thời gian tới

1. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19; các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

2. Xây dựng kế hoạch tổng thể về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, trong đó tập trung bao phủ vắc xin cho người dân; nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở để ứng phó thường xuyên, kịp thời; bảo đảm về thuốc điều trị, trang thiết bị y tế; khoanh vùng, cách ly được thực hiện trên phạm vi hẹp nhất có thể; tiếp tục thông điệp 5K và đề cao ý thức phòng, chống dịch của nhân dân. Thực hiện nói lỏng, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, mở cửa lại nền kinh tế ở những nơi an toàn, có đủ điều kiện.

3. Tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi mắc COVID-19 tại cộng đồng, các trường hợp có biểu hiện ho, sốt để kịp thời khoanh vùng, cách ly, xử lý triệt để ổ dịch không để lây lan, bùng phát trong cộng đồng; đồng thời triển khai tốt các hoạt động y tế, tránh lây nhiễm chéo trong khu vực cách ly, khu phong tỏa. Kiểm soát nghiêm, quản lý chặt chẽ khu vực biên giới, đặc biệt là các đường mòn, lối mở.

4. Đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên (ưu tiên cho các đối tượng từ 50 tuổi trở lên) đảm bảo an toàn, hiệu quả; đẩy mạnh việc áp dụng nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý và theo dõi tiến độ tiêm chủng. Tăng nhanh độ bao phủ mũi 1, triển khai tiêm mũi 2 cho những đối tượng đã tiêm mũi 1 đủ thời gian và triển khai tiêm cho trẻ từ 12-17 tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học... thực các biện pháp đảm bảo an toàn COVID-19, thường xuyên đánh giá, cập nhật lên hệ thống An toàn COVID-19. Đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 trong khu công nghiệp, trường học; duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh ở những nơi đủ điều kiện theo nguyên tắc “an toàn mới sản xuất, sản xuất phải an toàn”. Tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn phòng, chống dịch tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, trường học.

6. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ di biến động dân cư, quản lý chặt chẽ công dân khi ra, vào địa bàn, người có nguy cơ đang lưu trú, làm việc tại địa phương, doanh nghiệp (như lái xe, phụ xe đường dài, liên tỉnh; người làm việc ngoài tỉnh về địa phương lưu trú, người lưu trú ngoài tỉnh về địa phương làm việc,...) để có biện pháp quản lý phù hợp, khai báo y tế thường xuyên, xét nghiệm định kỳ. Phối hợp

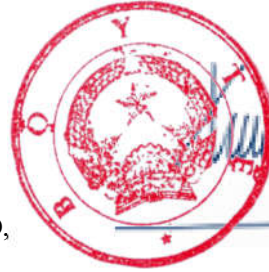
chặt chẽ với các địa phương để tổ chức đưa đón người dân của địa phương về tỉnh có tổ chức, chu đáo, an toàn, đảm bảo các nguyên tắc về phòng chống dịch COVID-19.

Bộ Y tế kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Các Đồng chí PTT Chính phủ (để báo cáo);
- Các Văn phòng: TƯ, QH, CTN, CP;
- Đoàn Kiểm tra 35;
- Các Đồng chí thành viên Ban chỉ đạo Quốc gia;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Đồng chí Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế: YTDP, KCB, QLD, MT, KHTC, TTKT;
- Lưu: VT, DP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

Phụ lục 1: Tổng hợp số mắc, tử vong trong nước từ 27/4/2021

TT	Địa phương, đơn vị	Số mắc ngày 31/10	Số mắc ngày 1/11	Tăng, giảm (-) so với ngày trước	Số mắc tích lũy đến 1/11	Số tử vong tích lũy đến 31/10
Có lây nhiễm thứ phát trong 14 ngày qua:		5.496	5.587	91	920.428	22.046
1	Hồ Chí Minh	1.041	927	-114	433.069	16.683
2	Bình Dương	672	682	10	233.740	2.423
3	Đồng Nai	688	657	-31	66.436	548
4	Long An	109	100	-9	34.874	493
5	Tiền Giang	222	163	-59	16.807	397
6	Tây Ninh	110	157	47	11.048	160
7	An Giang	342	215	-127	11.087	134
8	Đồng Tháp	83	89	6	9.850	222
9	Kiên Giang	295	469	174	9.467	90
10	Khánh Hòa	21	21	0	9.015	90
11	Cần Thơ	130	149	19	7.239	120
12	Bắc Giang	20	9	-11	5.950	13
13	Bình Thuận	130	167	37	5.507	65
14	Sóc Trăng	180	194	14	5.218	48
15	Đà Nẵng	4	0	-4	4.971	74
16	BRVT	64	109	45	4.801	52
17	Hà Nội	46	57	11	4.490	38
18	Đắc Lắc	157	164	7	4.212	24
19	Bạc Liêu	415	382	-33	3.549	31
20	Phú Yên	3	5	2	3.150	39
21	Trà Vinh	83	72	-11	2.892	23
22	Vĩnh Long	36	50	14	2.714	46
23	Nghệ An	19	22	3	2.440	20
24	Bến Tre	54	37	-17	2.441	52
25	Bắc Ninh	33	50	17	2.076	15
26	Quảng Bình	9	13	4	1.956	6
27	Cà Mau	60	68	8	1.867	13
28	Bình Phước	49	72	23	1.806	15
29	Gia Lai	63	18	-45	1.707	5
30	Bình Định	15	9	-6	1.678	17
31	Quảng Ngãi	7	14	7	1.615	10
32	Ninh Thuận	58	62	4	1.433	31
33	Hậu Giang	38	47	9	1.417	3
34	Quảng Nam	18	14	-4	1.269	9
35	T.T.Huế	17	22	5	1.169	11
36	Hà Nam	22	23	1	1.051	
37	Thanh Hóa	23	34	11	1.033	7
38	Đắc Nông				942	7
39	Hà Giang	103	98	-5	883	
40	Phú Thọ	35	70	35	787	
41	Hà Tĩnh	0	3	3	523	5
42	Lâm Đồng	0	25	25	544	2
43	Quảng Trị	14	2	-12	481	1
44	Nam Định	6	10	4	320	

TT	Địa phương, đơn vị	Số mắc ngày 31/10	Số mắc ngày 1/11	Tăng, giảm (-) so với ngày trước	Số mắc tích lũy đến 1/11	Số tử vong tích lũy đến 31/10
45	Vĩnh Phúc	0	3	3	270	3
46	Kon Tum	0	29	29	267	
47	Hải Dương	2	0	-2	201	1
48	Lào Cai	0	4	4	135	
49	Quảng Ninh				31	
14 ngày qua không có lây nhiễm thứ phát tại địa phương:		8	8	0	1.251	2
1	Hưng Yên				316	1
2	Sơn La				291	
3	Lạng Sơn	1	0	-1	222	1
4	Thái Bình	2	1	-1	112	
5	Ninh Bình	3	0	-3	105	
6	Điện Biên				66	
7	Hải Phòng	2	0	-2	42	
8	Hòa Bình	0	1	1	19	
9	Thái Nguyên	0	4	4	22	
10	Tuyên Quang	0	2	2	19	
11	Yên Bái				15	
12	Lai Châu				16	
13	Bắc Kạn				6	
Đã qua 14 ngày không ghi nhận ca mắc mới:					202	
	BVND TW				96	
	BV K				106	
	Tổng cộng	5.504	5.595	91	921.881	22.048

Phụ lục 2: Công tác liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19 của một số Bộ, ngành

I. Bộ Quốc phòng

a) Toàn quân đã triển khai 190 điểm cách ly công dân nhập cảnh, trong đó có 94 điểm đang cách ly. Đến nay đã tiếp nhận, cách ly 317.248 người, đã hoàn thành cách ly 307.989 người, hiện đang cách ly 9.259 người.

b) Tình hình nhập xuất cảnh qua biên giới đường bộ từ 16h00 ngày 30/10/2021 đến 16h00 ngày 31/10/2021:

- Tổng xuất nhập cảnh: 4.739 lượt người (nhập cảnh: 2.185, xuất cảnh: 2.554).

+ Tuyến VN-TQ: 2.273 lượt người (nhập cảnh: 1.093, xuất cảnh: 1.180).

+ Tuyến VN-Lào: 2.327 lượt người (nhập cảnh 1.076, xuất cảnh: 1.251).

+ Tuyến VN-CPC: 139 lượt người (nhập cảnh 16; xuất cảnh: 123).

- Bàn giao cho y tế địa phương cách ly: 192 người trong đó:

+ Số người nhập cảnh qua cửa khẩu 90 người (VN-TQ: 32, VN-Lào: 51, VN-CPC: 07).

+ Số người nhập cảnh trái phép: 80 người (VN-TQ: 42; VN-Lào: 01, VN-CPC: 37).

+ Số người trao trả: 22 người (VN-TQ: 14; VN-Lào: 02, VN-CPC: 06).

II. Bộ Công an

- Tổng số người nước ngoài nhập xuất cảnh: 1.192 lượt người, tăng 529 lượt người so với ngày 31/10/2021, trong đó: nhập cảnh: 742 lượt người; xuất cảnh: 450 lượt người.

- Tổng số công dân Việt Nam nhập xuất cảnh: 914 lượt người, giảm 758 lượt người so với ngày 31/10/2021, trong đó: nhập cảnh: 396 lượt người; xuất cảnh: 518 lượt người.

III. Thông tấn xã Việt Nam

Ngày 01/11, TTXVN đăng phát, cung cấp cho các cơ quan báo chí, thông tin trực tiếp đến công chúng 40 tin/bài tiếng Việt; 104 ảnh trong nước và quốc tế; 24 tin/bài bằng các ngữ Anh, Pháp, Trung, Tây Ban Nha, Nga; Trung tâm Truyền hình Thông tấn sản xuất và phát sóng tin, phóng sự về diễn biến dịch bệnh, công tác phòng, chống COVID-19 ở trong nước và các vấn đề liên quan, cập nhật diễn biến dịch bệnh trên thế giới. Trung tâm Thông tin tư liệu và Đồ họa thực hiện một số đồ họa về tình hình dịch bệnh ở Việt Nam và thế giới; tiến độ tiêm vaccine...

Các đơn vị thông tin và Cơ quan thường trú tại các địa phương của TTXVN thông tin diễn biến dịch tại Bắc Ninh, Hà Nội, Phú Thọ, Hà Giang, Sóc Trăng, Cần Thơ, Bình Thuận...; công tác đón người nhập cảnh và bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19; triển khai chính sách hỗ trợ người lao động, đối tượng chính sách khó khăn, bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho phục hồi, phát triển du lịch; các địa phương triển khai tiêm phòng COVID-19 cho trẻ em, chuẩn bị cho học sinh trở lại học tập tại trường...

Về thông tin quốc tế, các Cơ quan thường trú ngoài nước phối hợp với các đơn vị thông tin của TTXVN tiếp tục cập nhật tình hình dịch bệnh trên thế giới, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á; giải pháp sống chung an toàn với dịch COVID-19 của các nước trên thế giới; kết quả những nghiên cứu mới về thuốc điều trị, vaccine phòng COVID-19; nhiều quốc gia nói lỏng quy định đi lại, mở cửa với người nước ngoài...

Về thông tin quốc tế, các Cơ quan thường trú ngoài nước phối hợp với các đơn vị thông tin của TTXVN tiếp tục cập nhật tình hình dịch bệnh trên thế giới, đặc biệt là khu vực Đông Nam Á; giải pháp sống chung an toàn với dịch COVID-19 của các nước trên thế giới; kết quả những nghiên cứu mới về thuốc điều trị, vaccine phòng COVID-19; nhiều quốc gia nói lỏng quy định đi lại, mở cửa với người nước ngoài...

IV. Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Viễn thông

- Các DNVT di động tiếp tục duy trì việc cài đặt âm thông báo đề nghị người dân tại TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương và Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tính đến hết 31/10, hệ thống tổng đài 19009095 đã tiếp nhận và xử lý gần 8.395.000 cuộc gọi (ngày 31/10 đã tiếp nhận và xử lý hơn 32 nghìn cuộc gọi).

21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10
5377	5123	4974	4048	4404	4191	3847	3668	3631	3377	3238
5	3	9	3	9	1	7	5	2	9	9

- Tổng đài hỗ trợ khai báo y tế 18001119:

Từ 18/5 - 31/10 đã tiếp nhận hơn 296 nghìn cuộc (*ngày 30/10 đã tiếp nhận 188 cuộc*). Thực hiện cuộc gọi ra: từ 18/5 – 31/10 đã thực hiện hơn 7,43 triệu cuộc gọi ra (*ngày 31/10 thực hiện hơn 1200 cuộc gọi ra*).

Tiêu chí	22/10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10	29/10	30/10	31/10
Cuộc gọi đến	315	304	250	308	275	228	244	259	213	188
Cuộc gọi ra	2058	2046	1747	1615	1338	1526	1527	1287	1247	1237

- Các DNVT đang tiếp tục triển khai gói hỗ trợ dịch vụ viễn thông (*từ ngày 5/8/2021 và kéo dài trong 3 tháng*).

2. Ứng dụng Công nghệ thông tin:

2.1. Triển khai ứng dụng Bluezone:

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đến ngày 30/9, Bộ TT&TT đã hoàn tất việc phát triển một ứng dụng duy nhất của Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 Quốc gia lấy tên là PC-Covid. Ứng dụng PC-Covid đã được đưa lên Kho ứng dụng Apple và Google vào đêm ngày 30/9/2021 và chính thức được giới thiệu vào ngày 01/10/2021.

- Toàn quốc có tổng số điện thoại thông minh cài PC-Covid: 27.658.489 (+133 ngàn so với 30/10, tăng 12.025 ngàn so với 28/4 – bắt đầu đợt dịch thứ 4), chiếm 28,83% dân số, 41,47% số điện thoại thông minh.

- 05 địa phương có tỷ lệ cài PC-Covid cao nhất:

+ Bình Dương: 1.481.314 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 61,05% dân số, 50,44% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Quảng Ninh: 694.580 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 52,61% dân số, 62,14% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Thành phố Hồ Chí Minh: 4.604.314 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 51,20% dân số, 52,80% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bắc Ninh: 684.649 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 50,02% dân số, 57,80% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bà Rịa- Vũng Tàu: 546.389 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 47,58% dân số, 51,04% thuê bao điện thoại thông minh.

- 05 địa phương có tỷ lệ cài PC-Covid thấp nhất:

+ Hà Giang: 110.085 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 12,88% dân số, 26,72% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Điện Biên: 80.641 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 13,47% dân số, 25,51% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Bạc Liêu: 129.549 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 14,28% dân số, 28,65% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Lai Châu: 68.623 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 14,91% dân số, 25,05% thuê bao điện thoại thông minh.

+ Nghệ An: 507.206 điện thoại thông minh cài PC-Covid, chiếm 15,24% dân số, 30,31% thuê bao điện thoại thông minh.

3.2 Nền tảng quản lý tiêm chủng:

- Tổng số mũi tiêm thực tế: 82.051.163

- Tổng số mũi tiêm đã cập nhật lên Nền tảng: 80.064.533

- Tỷ lệ tổng mũi tiêm trên nền tảng/ tổng mũi tiêm thực tế đạt: 97%

- Tổng số thuê bao cài đặt Sổ sức khỏe điện tử (SKĐT): 25.268.933

- Nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 đã được hoàn thành và đang được triển khai tại các tỉnh, thành phố.

3.3 Triển khai Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến

Trung tâm công nghệ phòng chống Covid-19 Quốc gia đã phối hợp cùng triển khai Nền tảng hỗ trợ lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm theo hình thức điện tử trực tuyến tại một số địa phương: Tây Ninh; Bình Dương; Bắc Giang; Đồng Nai; Đồng Tháp; Cần Thơ; Vĩnh Long; Bà Rịa – Vũng Tàu... và 26 địa phương khác cũng đang trong quá trình tập huấn để chuẩn bị triển khai. Một số địa phương triển khai dữ liệu xét nghiệm tốt và có hiệu quả, điển hình là tỉnh Tây Ninh. Trên 90% dữ liệu kết quả xét nghiệm của Tây Ninh được số hoá trên Nền tảng, sẵn sàng chia sẻ và sử dụng.

- Tổng số mẫu nhập vào nền tảng hỗ trợ lấy mẫu là 6.119.229 (tăng 58.015 mẫu)

- Tổng số mẫu các địa phương nhập vào nên tăng cụ thể: 58.015
- + Bắc Giang: 10.690 mẫu
- + Đồng Tháp: 10.987 mẫu
- + Sóc Trăng: 22.351 mẫu
- + Tây Ninh: 17 mẫu
- + Thừa Thiên Huế: 2.953 mẫu
- + Bình Phước: 1.569 mẫu
- + Thái Nguyên: 368 mẫu
- + Khánh Hòa: 3.810 mẫu
- + Quảng Bình: 5141 mẫu
- + Đồng Nai: 24 mẫu
- + Bình Dương: 105 mẫu
- Tổng số kết quả xét nghiệm trả qua Bluezone/PCCovid của các tỉnh 1.734.496 (tăng 5.041 mẫu)
- + Quảng Ninh: 95 mẫu
- + Hải Dương: 154 mẫu
- + Tây Ninh: 23 mẫu
- + Thừa Thiên Huế: 89 mẫu
- + Bắc Giang: 3.588 mẫu
- + Khánh Hòa: 353 mẫu
- + Bãi Cháy: 5 mẫu
- + Bình Phước: 161 mẫu
- + Bình Dương: 74 mẫu
- + Sóc Trăng: 3 mẫu
- + Bình Định: 94 mẫu
- + Thái Nguyên: 2 mẫu
- + Bệnh viện sản nhi TWG Long An: 31 mẫu
- + Quảng Bình: 56 mẫu
- + SOVICO: 331 mẫu
- + Center Lab Việt Nam: 40 mẫu
- + Phú Yên: 52 mẫu

3. Báo chí, truyền thông

- (1) Tin, bài về COVID-19 chiếm 15,5%/tổng tin, bài trên báo chí điện tử.
- (2) Một số các cơ quan báo chí vẫn duy trì nhiều tin, bài về phòng, chống dịch: Tin tức, Lao động, Dân trí, VTV.vn, VOV.vn...